



**ĐÒI ĐIỀU VỀ VIỆC KHẢO SÁT ĐIỀN DÃ  
 ĐỂ CHỌN MẪU NHÀ CÁC DÂN TỘC ĐỎA VỀ  
 XÂY DỰNG TẠI "LÀNG VĂN HOÁ DU LỊCH  
 CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM" Ở ĐỒNG MÔ<sup>(\*)</sup>**

NGUYỄN KHỐC TÙNG

Trong xây dựng “Làng Văn hoá du lịch các dân tộc Việt Nam” ở Đồng Mô (Dự án do Bộ Văn hoá - Thông tin làm chủ quản), có khoản mục xây dựng ngôi nhà truyền thống của các dân tộc. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, việc khảo sát điền dã nhằm chọn mẫu nhà là rất quan trọng. Bài viết này sẽ nêu lên một số ý kiến quanh việc tiến hành khảo sát điền dã đó.

Tr-ớc hết cần nhận thấy, đây là việc làm khá khó, bởi ng-ời đi khảo sát không chỉ biết ghi vẽ mà còn phải có một vốn tri thức nhất định về đối t-ợng mà mình sẽ ghi chép. Ghi vẽ một ngôi nhà rất khác với một công cụ nào đó nh- cái bàn, cái ghế. Tuy nhà là vật kiến trúc nh-ng nó là một *thực thể sống động*, phản ánh rất nhiều điều về cuộc sống của c- dân các dân tộc. Vì thế, ng-ời đi điền dã để ghi vẽ một ngôi nhà của một dân tộc nào đó nên biết đôi điều chúng tôi trình bày sau đây.

**1. Phải xác định đây là loại t- liệu nào?**

Đó là *t- liệu điền dã* - chắc không ai phản đối. T- liệu điền dã là cái thu thập tại nơi điền dã. Những bản vẽ ghi này đ-ợc coi là *bản gốc*.

Bản vẽ ghi nơi điền dã phải chính xác, khách quan, trung thực, có gì ghi nấy, không thêm không bớt. Không chỉ có thế, mà còn rất cần những chú thích, diễn giải thật chi tiết (bằng lời nói và hình vẽ) ng-ời đọc bản vẽ mới hiểu đ-ợc, vì có hiểu mới làm đúng đ-ợc. Những bản vẽ ghi nơi điền dã là nguồn tài liệu gốc, rất quý và rất quan trọng.

Những bản vẽ của kiến trúc s- mà Ban Quản lý Làng văn hoá du lịch Đồng Mô cho chúng tôi xem, đ-ợc gọi là tài liệu điền dã. Theo tôi đó không phải là những bản vẽ ghi tại nơi điền dã, vì ng-ời ta đã làm sai lệch (cho dù là vô thức), không khách quan, không còn đúng sự thật, bỏ rất nhiều chi tiết quan trọng... Có thể nói những ngôi nhà đ-ợc ghi vẽ đã bị sơ đồ hoá, hình học hoá, nên không thể gọi là bản vẽ điền dã đ-ợc. (Xem một vài bản vẽ của Viện Bảo tồn di tích. Tôi không có trong tay bản vẽ của Viện Nghiên cứu Kiến trúc - Tr-ờng Đại học Kiến trúc).

đây có sự khác nhau về quan niệm, song không sao. Cái đáng quan tâm là từ quan niệm khác nhau sẽ dẫn đến việc làm, cách làm khác nhau.

<sup>(\*)</sup>Trong bài viết này, tôi xin rút gọn là: "Làng Văn hoá du lịch Đồng Mô" cho tiện (N.K.T)

## 2. Những nhà đ-ợc chọn làm mẫu để xây dựng tại Làng Văn hoá du lịch Đồng Mô là nhà cổ truyền hay nhà hiện kim ?

Nếu không có sự phân biệt rõ ràng, ng-ời đi khảo sát điền dã sẽ là sai, lẫn lộn giữa nhà cổ truyền và nhà hiện kim. Đúng nh- vậy, qua một số bản vẽ mà Ban Quản lý Làng Văn hoá du lịch Đồng Mô cho chúng tôi xem, thấy không có sự phân biệt này.

Vậy làm thế nào để phân biệt đ- ợc đâu là nhà cổ truyền, đâu là nhà hiện kim? Có một cách đơn giản nhất là hỏi ng-ời dân tộc có nhà - những ng-ời cao tuổi hoặc ng-ời am hiểu về nhà của dân tộc mình. Ng-ời ta sẽ nói cho biết, ng-ời ghi chép làm theo họ. Nếu chủ quan không hỏi ng-ời dân mà cứ tự nhiên ghi chép thì khó tránh khỏi sai lầm. Thí dụ: ở ng-ời Brâu hiện nay hầu nh- không còn nhà cổ truyền, mà chỉ có nhà do Ban Định canh Định c- tỉnh Kon Tum xây dựng cho bà con dân tộc này. Tôi đi khắp làng chỉ thấy còn sót một nhà cổ truyền của một ông già ở cuối làng. Nh- ng kiểu nhà này rất đơn giản. Theo tôi biết, ng-ời Brâu có hai kiểu nhà cổ truyền khác nhau.

Tr-ớc tình trạng không còn nhà cổ truyền, chúng ta phải áp dụng ph-ơng pháp hồi cố để ng-ời dân kể lại hoặc xem trong các tài liệu th- tịch nếu có.

### 3. Chọn địa bàn khảo sát

Tr-ớc khi đi điền dã ng-ời khảo sát phải chọn địa bàn khảo sát. Việc làm này không khó, nh- ng phải đọc rất nhiều tài liệu địa lý - tộc ng-ời. Nếu không đọc mà cứ đi thì không biết đi đâu. Cũng là "Giang" cả, nếu chọn địa bàn c- trú của ng-ời Hmông thì phải đến Hà Giang, không phải là Bắc Giang; Bắc Giang không có ng-ời Hmông,

nếu có chỉ gần đây thôi. Bắc Giang mới có ng-ời Cao Lan (Phú Thọ, Tuyên Quang, Yên Bái... cũng có ng-ời Cao Lan), nh- ng tôi nói đến ng-ời Cao Lan ở Bắc Giang vì cách đây khoảng hai thập niên ở đây còn có hai nhà cổ truyền là nhà "trâu đực" và nhà "trâu cái". Nay không còn rõ có còn hay không. Muốn chọn địa bàn khảo sát nhà ng-ời Tày phải là Cao Bằng hay Lạng Sơn, không phải là vùng ven thành phố Thái Nguyên. Vì Cao Bằng và Lạng Sơn là nơi có nhiều ng-ời Tày và đã c- trú lâu đời. Muốn khảo sát nhà của ng-ời Cơ Ho phải là ở Lâm Đồng. T-ơng tự, với ng-ời Xtiêng, ng-ời Mạ phải tìm đến Đồng Nai...

Tìm đ-ợc địa bàn khảo sát rồi, phải nói rõ lý do chọn địa bàn đó.

### 4. Ghi vẽ một ngôi nhà mẫu

Để khỏi sai sót lẫn lộn, phải xác định cái gì cần ghi vẽ tr-ớc, cái gì cần ghi vẽ sau. Muốn vậy, ng-ời khảo sát phải biết: *cái gì tạo nên cái nhà* và *cái gì là thuộc về cái nhà*.

*a. Cái tạo nên cái nhà.* Tr-ớc khi ghi vẽ phải nói đến vật liệu xây dựng. Chúng ta đã biết nhà của các dân tộc thuộc *kiến trúc dân gian*. Vậy tính dân gian thể hiện ở nó ra sao?

i. □ vật liệu xây dựng, chủ yếu là lấy trong tự nhiên nh-: tre, gỗ, lá, đất đá... không qua chế biến mà chỉ có chế tác.

ii. □ ph-ơng thức chế tác: Bằng lao động thủ công với năng l-ợng cơ bắp.

iii. Thợ làm nhà không nhất thiết phải là thợ chuyên nghiệp mà nhiều ng-ời trong cộng đồng đều có thể tham gia xây dựng.

iv. Tuân thủ những quy cách cổ truyền (sẽ nói sau)

ít nhất là ở bốn điểm vừa nêu.

Tiếp theo là ghi vẽ cái diện mạo - Cái lộ ra mặt ngoài của ngôi nhà. Từ đó đi vào bên trong của ngôi nhà.

- *Kết cấu bộ khung nhà.* Đặc biệt phải chú ý đến các vì (vì cột, vì kèo) của bộ khung nhà. Nếu là vì kèo có nhiều kiểu khác nhau, phải mô tả thật chi tiết các vì kèo đó. Cách liên kết các cấu kiện của bộ khung nhà, chỗ nào buộc lạt, chỗ nào đóng đinh, dùng con xỏ, con then, chỗ nào dùng mộng. Có nhiều kiểu mộng khác nhau: mộng đuôi cá (đuôi én), mộng trơn, mộng mồi, mộng có mang thắt...

- *Kết cấu bộ khung nóc và hình thù bộ nóc.* Bộ x-ơng nóc, nếu là nhà có hai mái thì mỗi mái có bao nhiêu cây đòn tay, bao nhiêu rui mè. Đòn tay nếu bằng tre phải biết gốc ngọn của chúng quay về hướng nào. Ng-ời ta làm xong bộ khung nóc rồi mới lợp vật liệu (lá gồi, tranh, lá dứa, lá mây rừng...) lên trên. Nh-ng nhà ng-ời Bana lại khác hẳn, ng-ời ta làm xong cả bộ nóc ở d-ới đất rồi khiêng đặt lên đầu các cột của bộ khung cột.

Nóc lợp bằng gì, đặc biệt phải chú ý đến cách lợp. Cùng một loại vật liệu nh-ng cách lợp lại khác nhau. Cùng lợp tranh nh-ng cách lợp của ng-ời Êđê khác với nhiều dân tộc khác. Cùng lợp lá gồi nh-ng cách lợp của ng-ời Tày khác ng-ời Việt.

Không thể quên hình thù của bộ nóc, góc mái vuông hay hình mai rùa...

- *T-ờng, vách, đố.* Cần phân biệt sự khác nhau của ba thuật ngữ này:

**Tờng** xây gạch (gạch mộc hay gạch nung), đá ong, đá cuội, đá xanh, đá sò... đắp đất hay trình.

**Vách** đan bằng tre, nứa theo kiểu "lóng" nào: lóng một, lóng đôi, lóng thúng, lóng thuyền... có cài hoa hay không. Nếu có hoa văn thì theo loại hình nào. Vách có thể dùng các vật liệu khác nh- : thân cây ngô, cỏ tranh (cấp thành từng phen), đan sáo trát đất (đất trộn với rơm, rạ, trấu, phân trâu bò...).

Cách che vách ra sao? Thẳng đứng hay "th-ợng thách hạ thu". Ngoài lớp vách có dựng các cây đứng hay không.

Cách đặt các cây đứng: Song song dàn đều trên mặt vách hay từng cụm ba bốn cây, bên ngoài buộc thêm các thanh ngang. Hình thức này không chỉ làm cho vách thêm cứng mà còn nh- một cách trang trí.

**Đố** hay còn gọi là đố lụ làm hoàn toàn bằng gỗ xẻ mỏng ghép lại với nhau.

Những hình thức trang trí trên mái, trên sống nóc, đầu đốc đều là cái cần chú ý, không nên bỏ qua.

**Nền nhà** là đất tự nhiên hay rắc tro rồi đầm nén cho nhẵn, lát gạch hay trát vôi vữa.

Nếu là nhà sàn, bên d-ới lớp dất sàn ng-ời ta đặt lớp độn ra sao. Mặt sàn làm bằng gỗ ván mỏng hay tre bở banh. Những tấm dất này đặt dọc hay ngang nhà cũng phải biết.

- *Những quy cách cổ truyền.* H-ớng nhà, h-ớng nào là chủ yếu. Ng-ời Việt - a h-ớng Đông, Nam hoặc Đông Nam. Ng-ời Hmông, nhà không bao giờ nhìn về h-ớng Bắc. Không phải vì h-ớng Bắc lạnh, mà vì ng-ời ta còn nhớ đến nỗi đau th-ơng từ xa x-a trong lịch sử.

Độ cao thấp của nhà chính, nhà phụ: Nhiều dân tộc có quy định nhà phụ phải

thấp hơn nhà chính vì đòn dông của hai nhà này không đ- ọc cùng trên một đ- ờng thẳng. Nếu hai nhà chính và nhà phụ vuông góc với nhau thì đòn dông của chúng không đ- ọc vuông góc trên cùng một mặt phẳng.

Kích th- ớc của ngôi nhà đ- ọc đo bằng gì: Gang tay, sải tay của chủ nhà hay của thợ. Các cột nhà cao bao nhiêu, xà ngang, xà dọc dài bao nhiêu... đều có quy định. Các cột bằng gỗ nào, kiêng kỵ loại gỗ nào...

**b. Cái thuộc về cái nhà.** Đó chính là cái mặt bằng sinh hoạt. Tôi không gọi là mặt bằng chung chung nh- các kiến trúc s- mà có sự phân biệt hai loại mặt bằng khác nhau. Một là, cái có sẵn trong ngôi nhà: Mặt bằng là mặt đất hay mặt sàn và mặt bằng trên gác xếp. Hai là, mặt bằng sinh hoạt là cái mặt bằng có sau khi nhà có ng- ời ở, ng- ời ta sinh hoạt chủ yếu trên đó. Mặt bằng này thay đổi theo ý thích của chủ nhà. Đó là mặt bằng có tính trừu t- ợng không phải là vật chất: lát gạch, xi măng, lát gỗ v.v... Mặt bằng sinh hoạt chính là cái ng- ời ta đ- a vào trong nhà nên nó chỉ là cái thuộc về ngôi nhà, không phải là nhà.

Mặt bằng sinh hoạt đã biểu hiện và phản ánh rất nhiều điều về cuộc sống của các thành viên trong nhà. Những yếu tố sinh hoạt và văn hoá đ- ọc phản ánh ở đây: Tính chất gia đình, hình thái gia đình, vị thế của các thành viên trong gia đình, khả năng kinh tế của gia đình, tôn giáo tín ng- ỡng, quan điểm thẩm mỹ của chủ nhà, một số nét về phong tục tập quán... Có thể nói nó đã phản ánh cách sống, lối sống của các thành viên trong nhà.

Chính vì vậy chúng ta phải đặc biệt quan tâm đến cái mặt bằng này. Phải ghi chép thật khách quan: các phòng, gian dành cho những ai trong gia đình - chủ gia đình, con tr- ờng, con thứ, con út, con gái, con dâu, rể, anh em của chủ gia đình đ- ọc sắp xếp ra sao. Nơi thờ tự (đặt bàn thờ), nơi tiếp khách, nơi ăn uống, bếp chính, bếp phụ (nếu có), nơi để các gia cụ, kho... đều phải ghi vẽ cái gì ở đâu để nguyên ở đó, không xê dịch vị trí của chúng. Không sắp xếp lại theo ý muốn của ng- ời khảo sát.

Một số bản vẽ tôi thấy ở Ban Quản lý Làng Văn hoá du lịch Đồng Mô, cái mặt bằng này chỉ là một hình, hình học, trong cái hình đó không có gì hết, trống trơn. Nếu nh- vậy thì đây là ngôi nhà bỏ hoang hay ch- a có ng- ời ở. Ghi vẽ nh- vậy chỉ chúng tỏ ng- ời ghi chép không hiểu biết gì về cái mặt bằng này.

### **c. Sự khác nhau giữa nhà các dân tộc**

Nhà các dân tộc ít nhiều đều có sự khác nhau, ng- ời đi khảo sát lấy mẫu nhà đ- a về Đồng Mô không thể không biết điều này. Rất đơn giản là giúp cho thuyết minh viên trả lời khách tham quan, ch- a nói đến mục đích nghiên cứu.

Vậy tìm sự khác nhau ở đâu ?

- □ bộ nóc. Nhà của các dân tộc th- ờng có bộ nóc khác nhau. Dân tộc này bộ nóc có bốn mái, hai mái tr- ớc và sau, hai mái đầu hồi. Nhà dân tộc kia nóc chỉ có hai mái, tr- ớc và sau. Nhà dân tộc khác nóc lại ba mái, hai mái tr- ớc, sau và một mái ở đầu hồi... Có nhà của dân tộc, nóc lại hình "mai rùa".

Nếu nhà nào nóc hoàn toàn giống nhà kia thì đó là nhà dân tộc này vay m- ợn kiểu

nhà của dân tộc kia. Nếu không tìm đ-ợc sự khác nhau ở bộ nóc, ta có thể tìm ở kết cấu bộ khung nhà.

- Kết cấu bộ khung nhà. Sự khác nhau ở bộ khung nhà chủ yếu là ở các kiểu vì. Nếu là vì kèo, kết cấu của nó ra sao? Đặc biệt là phải xem cách sắp đặt các cấu kiện của nó và có đặc điểm gì. Nhà ng-ời M-ờng, ở cây kèo có cái ngạnh gọi là *pà wác*. □ vì kèo nhà ng-ời Tày một số trụ ngắn đứng trên l-ng xà (xuyên) lại có hình "quả bầu" hay "quả d-a", gọi là *nghe qua*. □ vì kèo nhà ng-ời Việt có một cái khung ở chỏm kèo gọi là *giá chiêng*... Còn biết bao dẫn chứng khác, khó mà kể hết đ-ợc.

Nếu không thấy ở bộ nóc và bộ khung nhà, ta có thể tìm ở nơi khác:

- □ mặt bằng sinh hoạt. Cho dù dân tộc này làm theo kiểu nhà dân tộc kia thì các mặt bằng này cũng không giống nhau, bởi những gì tôi đã nói ở mục Mặt bằng sinh hoạt.

Sự khác nhau đó ở cách bố trí các phòng, gian; ở sự sắp đặt gia cụ; ở vị trí đặt bàn thờ, đặt bếp...

Nếu chúng ta không biết gì về sự khác nhau đó, khi khách tham quan hỏi thuyết minh viên, chần chẫn ng-ời đó sẽ trả lời "Tôi không biết", một câu rất ngắn gọn nh-ng thật đáng buồn.

Ng-ời ghi chép phải biết t-ong đối chi tiết nh- vậy mới mong dựng lại một ngôi nhà *gần giống* chứ không nói là *giống* ngôi nhà mẫu.

Thực hiện đ-ợc những gì tôi vừa trình bày chẳng dễ dàng gì, nếu không muốn nói là khó.

Tôi còn đ-ợc biết sau hai buổi nghe báo cáo kết quả các chuyến đi điền dã của các kiến trúc s-, Ban Quản lý Làng Văn hoá du lịch Đồng Mô sẽ tổ chức một cuộc họp để mọi ng-ời dựa vào các bản vẽ về nhà các dân tộc mà Ban Quản lý đã có để bình chọn các ngôi nhà để làm nhà mẫu. Không rõ Ban Quản lý đã làm việc này ch-a?

Tôi cho rằng, nếu dựa vào những bản vẽ mà Ban Quản lý Làng Văn hoá Đồng Mô coi là những tài liệu điền dã còn đây sai sót kia để lựa chọn nhà này hay không chọn nhà kia, nhất là ng-ời đ-a ra quyết định lại ch-a từng đặt chân tới địa bàn c- trú của các dân tộc, thậm chí ch-a từng trông thấy ng-ời dân của các dân tộc đó thì thật là mạo hiểm !

Chúng ta còn biết rất ít về nhà các dân tộc, kể cả các kiến trúc s-. Các vị có thể vẽ rất giỏi, nh-ng nhiều vị mà tôi biết còn lơ mơ về ngôi nhà cổ truyền của chính dân tộc mình, nói chi đến nhà các dân tộc khác.

Nói đến nhà là nói về cái cụ thể, không phải là lý luận suông. Những cuộc cãi vã vô bổ chẳng khác nào "thầy bói xem voi" kia chỉ tổ gây mất đoàn kết mà chẳng đi đến đâu. Nếu tình trạng này kéo dài thì chỉ tổn tiền của và công sức mà kết quả lại rất kém. Chi bằng định làm nhà dân tộc nào, chúng ta mua một ngôi nhà cổ truyền có sẵn của dân tộc ấy (phải có ng-ời biết chọn; nên rút kinh nghiệm ở Bảo tàng Dân tộc học, không phải ngôi nhà bất kỳ nào cũng đ-ợc), hoặc thuê ng-ời dân tộc ấy làm cho một ngôi nhà cổ truyền đ-a về Đồng Mô là tốt nhất.

Đó là đôi điểm rất sơ l-ợc tôi trình bày trong bài viết này. Có gì sai sót rất mong bạn đọc chỉ bảo cho, để tôi đ-ợc mở rộng tầm mắt và thêm kiến thức./.